

Số: 363 /TCT-CS
V/v trả lời CS thuế

Hà Nội, ngày 15 tháng 1 năm 2013

Kính gửi: Công ty ChangShin Việt Nam
(Khu công nghiệp Thạnh Phú tại xã Thạnh Phú,
huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai)

Trả lời công văn số 8964/EX-HRM/CVCS ngày 10/12/2012 của Công ty ChangShin Việt Nam đề nghị hướng dẫn về việc chuyển đổi ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN), Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại Khoản 2, Điều 2, Thông tư số 199/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính quy định:

"2. Doanh nghiệp đang trong thời gian được hưởng ưu đãi thuế TNDN do đáp ứng điều kiện ưu đãi về tỷ lệ xuất khẩu mà bị chấm dứt ưu đãi thuế TNDN đối với điều kiện về tỷ lệ xuất khẩu theo cam kết WTO, kể từ năm 2012 được lựa chọn để tiếp tục được hưởng ưu đãi thuế TNDN cho thời gian còn lại tương ứng với các điều kiện thực tế doanh nghiệp đáp ứng ưu đãi đầu tư (ngoài điều kiện ưu đãi do đáp ứng điều kiện về tỷ lệ xuất khẩu), cụ thể như sau:

- Được lựa chọn để tiếp tục được hưởng ưu đãi thuế TNDN cho thời gian còn lại tương ứng với các điều kiện thực tế doanh nghiệp đáp ứng ưu đãi đầu tư quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật về thuế TNDN có hiệu lực trong thời gian từ ngày doanh nghiệp được cấp Giấy phép thành lập đến trước ngày Nghị định số 24/2007/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế TNDN có hiệu lực thi hành (theo các văn bản quy phạm pháp luật về thuế TNDN kể từ kỳ tính thuế năm 2006 trở về trước đến thời điểm doanh nghiệp được cấp giấy phép thành lập).

- Hoặc được lựa chọn để tiếp tục được hưởng ưu đãi thuế TNDN cho thời gian còn lại tương ứng với các điều kiện thực tế doanh nghiệp đáp ứng ưu đãi đầu tư theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật về thuế TNDN có hiệu lực tại thời điểm bị điều chỉnh ưu đãi thuế do thực hiện cam kết WTO (theo các văn bản quy phạm pháp luật về thuế TNDN áp dụng kỳ tính thuế năm 2012)".

- Tại Khoản 2, Điều 3, Thông tư số 199/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính quy định về phương thức lựa chọn chuyển đổi ưu đãi thuế TNDN như sau:

"2. Doanh nghiệp đang còn trong thời gian áp dụng thuế suất ưu đãi và đã hết thời gian miễn thuế, giảm thuế thì được lựa chọn chuyển đổi áp dụng

thuế suất ưu đãi cho thời gian còn lại tương ứng với các điều kiện thực tế doanh nghiệp đáp ứng (ngoài điều kiện về tỷ lệ xuất khẩu) theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật về thuế TNDN trong thời gian từ ngày doanh nghiệp được cấp giấy phép thành lập đến trước ngày Nghị định số 24/2007/NĐ-CP có hiệu lực thi hành hoặc theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật về thuế TNDN tại thời điểm bị điều chỉnh ưu đãi thuế do thực hiện cam kết WTO".

Căn cứ theo các quy định nêu trên thì trường hợp của Công ty ChangShin Việt Nam là doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài được thành lập và hoạt động theo Luật đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, đồng thời là doanh nghiệp chế xuất hoạt động trong Khu công nghiệp Thạnh Phú tại xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai do đó có thể lựa chọn theo từng thời điểm như sau:

a) Theo Nghị định số 18/CP ngày 16/4/1993 của Chính phủ: Công ty không đáp ứng điều kiện ưu đãi đầu tư do đó áp dụng thuế suất thuế TNDN phổ thông là 25% cho thời gian còn lại của dự án.

b) Theo Nghị định số 192/CP ngày 28/12/1994 của Chính phủ: nếu bỏ điều kiện ưu đãi xuất khẩu, Công ty chỉ còn điều kiện dự án sản xuất trong khu công nghiệp: Công ty được ưu đãi áp dụng thuế suất thuế TNDN là 18% cho thời gian còn lại của dự án.

c) Theo Nghị định số 36/CP ngày 24/4/1997 của Chính phủ: nếu bỏ điều kiện ưu đãi xuất khẩu, Công ty chỉ còn điều kiện dự án sản xuất trong khu công nghiệp: Công ty được ưu đãi áp dụng thuế suất thuế TNDN là 15% cho thời gian còn lại của dự án.

d) Theo Nghị định số 27/2003/NĐ-CP ngày 19/03/2003 của Chính phủ: Doanh nghiệp đáp ứng điều kiện là dự án sản xuất trong khu công nghiệp được áp dụng thuế suất thuế TNDN 15% cho thời gian còn lại của dự án.

e) Theo Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003, Nghị định số 152/2004/NĐ-CP ngày 06/08/2004: Doanh nghiệp đáp ứng điều kiện là dự án sản xuất trong Khu công nghiệp được áp dụng thuế suất thuế TNDN 15% trong thời gian 12 năm tính từ năm 1995 (năm đầu tiên đi vào hoạt động) đến hết năm 2006, từ năm 2007 hết thời gian ưu đãi về thuế suất, phải áp dụng thuế suất thuế TNDN phổ thông cho thời gian còn lại của dự án.

f) Tại thời điểm chấm dứt ưu đãi xuất khẩu do gia nhập WTO: Nghị định số 122/2011/NĐ-CP ngày 27/12/2011 của Chính phủ: Công ty không đáp ứng điều kiện ưu đãi đầu tư phải áp dụng thuế suất thuế TNDN là 25%.

Do Công ty đã hưởng hết ưu đãi về thời gian miễn, giảm thuế TNDN (miễn 4 năm kể từ năm 1997 đến hết năm 2000 và giảm 50% trong 04 năm kể từ năm 2001 đến hết năm 2004), do đó Công ty chỉ còn hưởng ưu đãi về thuế suất thuế TNDN cho thời gian còn lại.

Căn cứ theo các quy định nêu trên thì trường hợp của Công ty ChangShin Việt Nam được lựa chọn theo các điểm a,b,c,d,e,f nêu trên trong đó

phương án có lợi nhất là lựa chọn thời điểm nêu tại điểm c,d cụ thể: áp dụng thuế suất thuế TNDN là 15% kể từ năm 2012 cho thời gian còn lại của dự án theo Nghị định số 36/CP ngày 24/4/1997 của Chính phủ hoặc theo Nghị định số 27/2003/NĐ-CP ngày 19/03/2003 của Chính phủ.

Tổng cục Thuế trả lời để Công ty ChangShin Việt Nam được biết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục thuế tỉnh Đồng Nai;
- Vụ Pháp chế - BTC;
- Vụ Pháp chế - TCT;
- Lưu: VT; CS (2b).

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH



Vũ Văn Cường